

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **96/2020/HS-ST**
Ngày 26/11/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ;
Ông Nguyễn Ngọc Anh;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh ngày 28/10/2002, tại tỉnh Đồng Nai; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1978 (đã chết) và bà Nguyễn Thanh Hồng P, sinh năm 1978; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/7/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:* Ông Nguyễn M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thanh Hồng P, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 29/7/2020, Nguyễn Trọng H đi đến khu vực cây xăng 26 thuộc phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A20S (là tài sản của mẹ ruột tên Nguyễn Thanh Hồng P) đăng nhập Messenger liên lạc với tên D (không rõ họ, địa chỉ) mua một bạch ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó H về nhà chia ma túy thành 13 bạch nhỏ (12 bạch hàn kín và 01 túi zip). Đến 17 giờ cùng ngày, H bán cho Lê Hoàng S, sinh ngày 03/9/2004, ngụ tại ấp 4, xã T, huyện V 01 bạch ma túy hàn kín với số tiền 200.000 đồng. Số ma túy còn lại H cất giấu để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiên.

Khoảng 13 giờ ngày 30/7/2020, Nguyễn Trọng H đang sử dụng ma túy tại nhà thuộc ấp 4, xã Thạnh Phú thì Trần Thanh T đến hỏi mua ma túy. H bán cho T một bạch ma túy 200.000 đồng, T nhận ma túy cất vào túi quần rồi cùng H sử dụng ma túy còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H. Khi H và T đang sử dụng ma túy thì Huỳnh Minh Q đến cùng sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Vĩnh Cửu kiểm tra hành chính hộ bà Nguyễn Thanh Hồng P tại ấp 4, xã T phát hiện Nguyễn Trọng H, Trần Thanh T đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Trong phòng ngủ của Nguyễn Trọng H một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nước có gắn nổ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình ga mini gắn đầu khò, 02 bật lửa, 01 kéo kẹp, 01 kéo cắt).

- Trong người Nguyễn Trọng H 04 bạch nylon chứa tinh thể màu trắng (03 bạch hàn kín và 01 túi zip) đã niêm phong ký hiệu M1; số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20S; thu trong túi quần áo của H 07 bạch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, đã niêm phong ký hiệu M2.

- Trong người Trần Thanh T 01 bạch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, đã niêm phong ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số: 1540/KLGD-PC09 ngày 05/8/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,2797 gam loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9166 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định M1 = 1,8868 gam, M2 = 1,2453gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1540/KLGD-PC09.

Tại Kết luận giám định số: 1541/KLGD-PC09 ngày 05/8/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0330 gam loại Methamphetamine, mẫu vật sử dụng hết trong giám định. Hoàn lại đối tượng giám định trong niêm phong số 1541/KLGD-PC09.

Ngoài ra khoảng cuối tháng 6/2020 (không nhớ ngày cụ thể), tại căn nhà thuộc ấp 4, xã T, Nguyễn Trọng H đã bán ma túy cho Lê Hoàng S một lần với số tiền 200.000 đồng. Nguồn gốc ma túy H mua của đối tượng tên Tùng không rõ nhân thân.

Bản Cáo trạng số: 100/CT-VKSVC ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, phần trình bày luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã căn cứ vào Điều 306 của Bộ luật hình sự rút một phần về tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo do trong ngày 29/7/2020, Nguyễn Trọng H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho cho đối tượng Lê Hoàng S; ngày 30/7/2020, Nguyễn Trọng H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Trần Thanh T nên không thuộc trường hợp phạm tội “đối với 02 người trở lên”, vì tình tiết “đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự được hiểu là trong một lần phạm tội, người phạm tội đã mua bán trái phép chất ma túy đối với từ 02 người trở lên. Vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 06 năm đến 07 năm tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 1540/KLGD-PC09 và số 1541/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 chai nước có gắn nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình ga mini gắn đầu khò, 02 bật lửa, 01 kéo kẹp, 01 kéo cắt; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Trợ giúp viên pháp lý ông Nguyễn M trình bày lời bào chữa cho bị cáo H: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố và việc rút một phần về tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trong thời gian tạm giam đã thấy rất ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều tra pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, tại ấp 4, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Trọng H mua một gói ma túy với giá 2.000.000 đồng, loại ma túy Methamphetamine. Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích bán trái phép cho các đối tượng nghiện ma túy và còn lại một phần để sử dụng. Ngày 29/7/2020, Nguyễn Trọng H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho cho đối tượng Lê Hoàng S; ngày 30/7/2020, Nguyễn Trọng H 01 lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Trần Thanh T thì bị Công an xã T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1540/KLGD-PC09 ngày 05/8/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,2797 gam loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9166 gam loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 1541/KLGD-PC09 ngày 05/8/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0330 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo đồng ý với bản kết luận giám định về ma túy và không có ý kiến gì thêm.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung là “phạm tội 02 lần trở lên” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, vận chuyển cũng như mua bán các loại chất này; tuy nhiên bản thân là người nghiện ma túy, bị cáo đã mua ma túy để bán trái phép chất ma túy cho người khác và để một phần sử dụng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước mà còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và áp dụng Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 1540/KLGD-PC09 và số 1541/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 chai nước có gắn nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình ga mini gắn đầu khò, 02 bật lửa, 01 kéo kẹp, 01 kéo cắt; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo do liên quan đến tội phạm. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20S Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thanh Hồng P là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng tên D (không rõ họ, địa chỉ) có liên quan đến hành vi bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Đối với Trần Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,0330 gam loại Methamphetamine nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Công an huyện V đã xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm và đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 1540/KLGĐ-PC09 và số 1541/KLGĐ-PC09 cùng ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 chai nước có gắn nổ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình ga mini gắn đầu khò, 02 bật lửa, 01 kéo kẹp, 01 kéo cắt; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). (Theo biên lai thu tiền số 0001961 ngày 28/10/2020 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn